

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R G
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/HS-ST

Ngày: 18.6.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Minh Bôn.

2. Bà Trần Lệ Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TL-HSST ngày 06 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Thị V, sinh năm 1991; Tên gọi khác: Bé; Nơi sinh: xã L S, huyện K H, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT: Số 32/41, đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Nhà cho thuê số 09, đường N Đ K, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn P và bà Huỳnh Thị O; Có chồng: Lê Nguyên B; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại cho đến nay. (Có mặt).

*** Người bị hại:** Nguyễn Phúc H, sinh năm 2000; Địa chỉ: Số 32/41 đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Ngọc B1, sinh năm 1999; Địa chỉ: Số 32/41 đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

+ Lê Thị Hòa H1, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 32/41, đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

+ Trần Thị Nh, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 32/18, đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

+ Phan Thị Thu Ng, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 32/41B, đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

+ Đoàn Văn B2, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 863/34, đường N T T, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Thị V là em dâu của bà Lê Thị Hòa H1, cả hai cùng sống chung nhà ở số 32/41, đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G, Kiên Giang. Trong quá trình sống chung nhà, hai người thường xảy ra cự cãi. Vào khoảng 19 giờ ngày 12/7/2019, V và bà H1 tiếp tục xảy ra cự cãi về chuyện dọn dẹp nhà, trong lúc cãi nhau, bà H1 lấy cán nhựa của cây hốt rác đánh vào tay của V 02 cái, rồi bà H1 bỏ đi ra ngoài. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, bà H1 trở về nhà thì V đóng cửa không cho vào nên hai bên tiếp tục cự cãi rồi xảy ra đánh nhau. V dùng tay nắm đầu bà H1 kéo ra ngoài trước cổng rào cách cửa nhà khoảng 4m thì được bà Trần Thị Nh (sinh năm: 1962) và bà Phan Thị Thu Ng (sinh năm: 1987) là những người ở cùng xóm can ra. Sau đó, bà H1 vào nhà bà Nh ở đối diện ngôi và gọi điện cho hai đứa con là Nguyễn Phúc H (sinh năm: 2000) và Nguyễn Thị Bích Ng (sinh năm: 1999) nói lại chuyện bị bà V nắm đầu đánh. Khoảng 15 phút sau thì H và Ng về đến nhà thấy bà H1 đang đứng bên nhà bà Nh còn V đang bế con nhỏ khoảng 10 tháng tuổi đứng trước cửa nhà. H và Ng nghe mọi người xung quanh nói bà H1 bị V nắm đầu đánh nên H và Ng cùng dùng mũ bảo hiểm xông vào đánh trúng vào vùng đầu của V. Thấy vậy nên bà Ng cùng vài người hàng xóm liền vào can ngăn thì H và Ng bỏ đi ra ngoài cổng rào đứng. Lúc này, V liền bỏ con nhỏ đang bế trên tay xuống vũng và đi ra sau bếp lấy 01 (một) cây dao yếm, bằng kim loại màu đen, dài 34.6cm, lưỡi dao sắc bén dài 25.6cm, cầm trên tay rồi đi ra đường hẻm

ngoài cổng rào thì Ng bỏ chạy còn H đang đứng nép ngoài cổng rào. V liền đến vùng dao chém H 01 nhát thì H đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng vào bàn tay trái gây thương tích. Lúc này, Ng chạy lại cùng H dùng nón bảo hiểm đánh vào người V và đập V té xuống đất thì có bà Ng cùng người dân xung quanh vào can ngăn và lấy dao quăng bỏ. H bị thương chảy nhiều máu nên được gia đình đưa đi bệnh viện cấp cứu. Khoảng 10 phút sau, anh ruột của V là Đoàn Văn B2 đến nghe nói V bị đánh nên bức xúc chạy vào nhà lấy hai cây dao thái lan dài 25cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng chạy ra cửa đứng chờ thì lúc này có Công an phường A B xuống mời tất cả về làm việc và thu giữ vật chứng. Đoàn Thị V bị xưng ở vùng đầu nên ngày 14/7/2019 cũng đến bệnh viện đa khoa Kiên Giang nhập viện điều trị. Đến ngày 06/9/2019, H và V đều làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 25/10/2019, Đoàn Thị V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R G khởi tố và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

* *Tại bản kết luận giám định pháp y số: 560/KL-PY ngày 04/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với thương tích của Nguyễn Phúc H do Đoàn Thị V gây ra vào ngày 12/7/2019 như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng bàn tay trái.
- Đứt gân gấp ngón I bàn tay trái. Hiện tại vận động chức năng bàn tay bình thường.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **12%** (Mười hai phần trăm).

3. Vật gây nên thương tích: Vật sắc; Vật chứng (cây dao) gửi giám định gây được thương tích trên.

* **Tại bản Kết luận giám định số: 583/KL-PY**, ngày 15 tháng 10 năm 2019 của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ thương tích bà Đoàn Thị V, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương phần mềm vùng đầu, mi mắt phải và mi mắt trái. Hiện tại không còn dấu vết thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **00%** (Không phần trăm).

3. Vật gây nên thương tích: Vật tày.

* *Vật chứng trong vụ án:*

+ 01 (một) cây dao yếm, lưỡi và cán dao bằng kim loại màu đen, dài 34.6cm, đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) cây dao thái lan dài 25cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng, đã bị vỡ, trên nón có dán hình con mèo kitty; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, hiệu Honda, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng xanh (loại đua xe đạp) bị vỡ, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 28/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đoàn Thị V về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (vì thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị V 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) cây dao yếm, lưỡi và cán dao bằng kim loại màu đen, dài 34.6cm, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng, đã bị vỡ, trên nón có dán hình con mèo kitty; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, hiệu Honda, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng xanh (loại đua xe đạp) bị vỡ, đã qua sử dụng. Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 31 ngày 28/02/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

+ Đề nghị trả lại cho Đoàn Thị V 02 (hai) cây dao thái lan dài 25cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng, do không có liên quan đến vụ án. Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 31 ngày 28/02/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo V đã bồi thường cho người bị hại Nguyễn Phúc H thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 2.000.000 đồng, người bị hại đã nhận xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX ghi nhận và xem xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đoàn Thị V thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Phúc H theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức

khỏe bị xâm phạm theo yêu cầu của người bị hại với số tiền là 2.000.000 đồng và đã thực hiện xong. Về trách nhiệm hình sự, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại Nguyễn Phúc H trình bày: Anh H thống nhất với nội dung cáo trạng và lời trình bày của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo V đã bồi thường cho anh H toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 2.000.000 đồng, anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, anh H đã có đơn bãi nại cho bị cáo và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, người bị hại, người làm chứng, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Do quá trình cùng sống chung nhà tại địa chỉ số 32/41, đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G, Kiên Giang, giữa Đoàn Thị V và Lê Thị Hòa H1 thường xảy ra cự cãi với nhau về nề nếp sinh hoạt thường ngày. Vào khoảng 19 giờ ngày 12/7/2019, V và bà H1 tiếp tục xảy ra cự cãi và đánh nhau về chuyện dọn dẹp nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 12/7/2019, Lê Thị Hòa H1 gọi điện cho con ruột của mình là Nguyễn Phúc H và Nguyễn Thị Bích Ng nói lại chuyện bị em dâu là Đoàn Thị V đánh nên H và Ng chạy đến nhà số 32/41, đường N T N, khu phố 1, phường A B, thành phố R G và cùng xông vào trước cửa nhà dùng mũ bảo hiểm đánh trúng vào vùng mặt và đầu của Đoàn Thị V nhưng không gây thương tích thì được những người hàng xóm vào can ngăn nên H và Ng bỏ đi ra ngoài cổng rào cách đó khoảng 04m đứng. Sau khi bị đánh, V liền đi ra sau bếp lấy 01 (một) cây dao yếm, bằng kim loại màu đen, dài 34.6cm, lưỡi dao sắc bén, dài 25.6cm đi ra thấy H đang

đứng nép ngoài cổng rào nên V liền dùng dao chém Hậu 01 nhát trúng vào bàn tay trái gây thương tích. Hậu quả Nguyễn Phúc H bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%, thương tích là do vật sắc gây ra.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Thị V thừa nhận thương tích của người bị hại Nguyễn Phúc H là do bị cáo gây ra như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Bị cáo V gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Phúc H tỷ lệ thương tật 12%, do phương tiện bị cáo dùng để gây thương tích là 01 (một) cây dao yếm, bằng kim loại màu đen, dài 34.6cm, lưỡi dao sắc bén dài 25.6cm, được xác định là hung khí nguy hiểm, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ cựa cãi với nhau trong việc sinh hoạt, dọn dẹp nhà cửa, là mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, bị cáo đã dùng 01 cây dao yếm, bằng kim loại màu đen, lưỡi dao sắc bén dài để chém, gây thương tích cho Nguyễn Phúc H. Hành vi của bị cáo là thể hiện bản tính hung hăng, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và xem thường pháp luật; bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe mà còn gây tổn hại về tinh thần cho bị hại, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; Vụ việc xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại và người bị hại cũng đã có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo Đoàn Thị V được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà giao về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù sẽ không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm; tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, sửa đổi thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Đối với việc bị cáo Đoàn Thị V bị Nguyễn Phúc H và Nguyễn Thị Bích Ng dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào mặt và đầu nhưng qua kết quả giám định pháp y không gây ra thương tích nên hành vi của H và Ng không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt hành chính theo đúng quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

[8] Về các vấn đề khác:

- *Về vật chứng và xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao yếm, lưỡi và cán dao bằng kim loại màu đen, dài 34.6cm, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng, đã bị vỡ, trên nón có dán hình con mèo kitty; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, hiệu Honda, đã qua sử dụng; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng xanh (loại đua xe đạp) bị vỡ, đã qua sử dụng. Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 31 ngày 28/02/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

+ Trả lại cho Đoàn Thị V 02 (hai) cây dao thái lan dài 25cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng. Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 31 ngày 28/02/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Thị V đã bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại Nguyễn Phúc H tổng cộng số tiền là 2.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Án phí hình sự sơ thẩm:

+ Án phí hình sự: Bị cáo Đoàn Thị V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thị V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thị V 02 năm tù (Hai năm tù) cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm. Thời điểm tính thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Thị V cho Ủy ban nhân dân phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi bị cáo cư trú để Ủy ban nhân dân cấp xã, phường thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao yếm, lưỡi và cán dao bằng kim loại màu đen, dài 34.6cm, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng, đã bị vỡ, trên nón có dán hình con mèo kitty; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, hiệu Honda, đã qua sử dụng; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng xanh (loại đua xe đạp) bị vỡ, đã qua sử dụng. Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 31 ngày 28/02/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

+ Trả lại cho Đoàn Thị V 02 (hai) cây dao thái lan dài 25cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng. Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 31 ngày 28/02/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Thị V đã bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại Nguyễn Phúc H tổng cộng số tiền là 2.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo Đoàn Thị V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa